

NEW VOCABULARY

Our House



living room
(phòng khách)



bedroom
(phòng ngủ)



bathroom
(phòng tắm)



kitchen
(nhà bếp)



hall
(hành lang)



dining room
(phòng ăn)

1.Listen and choose the correct word

 A. bedroom B. kitchen C. hall	 A. dining room B. bathroom C. living room
 A. kitchen B. living room C. hall	 A. bathroom B. bedroom C. dining room
 A. hall B. living room C. kitchen	 A. hall B. bathroom C. bedroom

2. Listen and choose the Vietnamese meaning

 A. phòng ăn B. nhà bếp C. phòng khách	 A. phòng ngủ B. phòng tắm C. hành lang
 A. nhà bếp B. phòng ngủ C. phòng tắm	 A. phòng tắm B. phòng ngủ C. phòng khách
 A. sảnh B. phòng ngủ C. nhà bếp	 A. phòng tắm B. nhà ăn C. sảnh

3.Listen and check



TRUE

FALSE



TRUE

FALSE



TRUE

FALSE



TRUE

FALSE

4. Drag and Drop

kitchen

living room

bedroom

dining room

bathroom

1. I eat in the

2. I cook in the

3. I go to bed in the

4. I watch TV with my family in the

5. I take a shower in the

5. Choose the correct way to write



A. batroom

B. bathroom

C. badroom



A. bedroom

B. betroom

C. badroom



A. ketchen

B. kitchan

C. kitchen



A. living rom

B. living room

C. laving room